

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày: 21- 5-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN- TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tạ Thị Dung -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Quốc Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 01/02/2019; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/QĐXX-ST ngày 13/03/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đào Xuân T; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 30/9/1991.

Nơi ĐKKTTT và chỗ ở: thôn P, xã P, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 8/12; Đảng đoàn thể: Không; Con ông Đào Xuân H, sinh năm 1957. Con bà Đào Thị L, sinh năm 1957, cùng trú tại thôn P, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Gia đình có 03 anh, chị, em ruột, bị cáo là con thứ ba. Có vợ là Phạm Thị T, sinh năm 1994, vợ chồng có hai con chung, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự (Tại Quyết định số 97A ngày 10/11/2017, bị Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”).

Nhân thân:

+ Ngày 26/8/2010, bị Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi “Trộm cắp vật”.

+ Ngày 16/7/2014, bị Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ theo quy định”.

+ Ngày 02/12/2018, bị Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi “Hủy hoại tài sản người khác”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2018 đến nay, hiện nay đang bị lưu giam tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hồ Quang H; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 24/10/1986.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: t, xã T, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 8/12; Đảng đoàn thể: Không ; Con ông Hồ Quang B, sinh năm 1963, con bà Đới Thị T, sinh năm 1962, cùng trú tại thôn 5, xã T, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Gia đình có 02 anh, em ruột. Bị cáo là con thứ nhất. Có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1988, vợ chồng có hai con chung, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 02/12/2018, bị Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi “Hủy hoại tài sản người khác”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2018 đến nay, hiện nay đang bị lưu giam tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Bùi Huy P; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 31/12/1995.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Đ, xã P, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 10/12; Đảng đoàn thể: Không ; Con ông Bùi Huy Đ, sinh năm 1955, con bà Trần Thị L, sinh năm 1957, cùng trú tại thôn Đồng Viên, xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Gia đình có 03 anh, chị, em ruột. Bị cáo là con thứ ba. Có vợ là Dương Thị T, sinh năm 1997, vợ chồng có một con chung, sinh năm 2017.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 tiền sự (tại Quyết định số 36 ngày 21/3/2018, bị Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 5.000.000đ về hành vi “Hủy hoại tài sản và ném chất bẩn”)

Nhân thân: Ngày 02/12/2018, bị Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 3.500.000đ về hành vi “Hủy hoại tài sản của người khác”

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Văn T1; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 23/11/1990.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn T, xã D, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 7/12; Đảng đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1969, cùng trú tại thôn Trung, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội. Gia đình có 02 anh, chị, em ruột. Bị cáo là con thứ nhất. Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 142 ngày 25/11/2008, bị TAND huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín

nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt là 12 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong Bản án, đương nhiên được xóa án tích.

+ Ngày 02/12/2018, bị Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi “Hủy hoại tài sản người khác”.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1/- Phạm Anh T, sinh năm 1980. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: xóm 4 T, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

2/- Lê Thị P, sinh năm 1996. Vắng mặt

Địa chỉ: xóm T, xã H, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

3/- Bùi Văn T, sinh năm 1983. Có mặt

Địa chỉ: xóm C, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Phạm Thị T, sinh năm 1994. Có mặt

Địa chỉ: thôn P, xã P, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Docan tiền tiêu xài cá nhân nên Đào Xuân T đã bàn bạc với Hồ Quang H, Nguyễn Văn T1 và Bùi Huy P cùng nhau đi chiếm đoạt tài sản của các lái xe dừng nghỉ trên đường theo dọc các tuyến quốc lộ. Để có phương tiện đi lại và thực hiện hành vi lấy tài sản. T đã thuê 01 xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát (BKS) 29H- 11744 của anh Vũ Đình T, (sinh năm 1982, trú tại: khu đô thị Time City, 458 Minh khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội). Trước khi đi, T chuẩn bị 02 thanh kiếm; 01 bình xịt cay và một số công cụ khác để phục vụ cho việc chiếm đoạt tài sản và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người trong đó T là người trực tiếp thực hiện hành vi lấy tài sản, Nguyễn Văn T1 lái xe, còn Bùi Huy P và Hồ Quang H được phân công làm nhiệm vụ cảnh giới, quan sát, nếu T bị chủ tài sản phát hiện thì dùng kiếm, bình xịt hơi cay chống trả, hỗ trợ cho T để chiếm đoạt tài sản và tẩu thoát. Trong thời gian từ ngày 22/7/2018 đến ngày 25/7/2018, Đào Xuân T cùng đồng bọn đã thực hiện 02 vụ “Cướp tài sản” trên địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Cụ thể:

Vụ Thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 22/7/2018, Đào Xuân T, Nguyễn Văn T1, Bùi Huy P, Hồ Quang H đi xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát (viết tắt BKS): 29H- 11744 do T1 điều khiển đi từ phòng trọ của T ở Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh lên Thái Nguyên theo đường Quốc lộ 3 mới Hà Nội - Thái Nguyên. Trên đường đi, các đối tượng đã dừng xe lại và dùng bộ biển kiểm soát 29C- 02891 (là biển kiểm soát mà T, T1, H, P đã trộm cắp trước đó cài lên để che biển 29H-

11744. Khi đi qua khu vực trạm dừng nghỉ Hải Đăng thuộc địa bàn xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên thì phát hiện thấy xe ô tô đầu kéo, BKS: 97C- 01618 kéo theo rơ moóc BKS: 97R- 00031 do anh Phạm Anh Tuấn (sinh năm 1980, trú tại: xóm 4 Trung Thành, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển, đang dừng xe nằm ngủ trên ca bin. Thấy vậy, T1 dừng xe lại, đỗ xe cách đầu xe của anh Tuấn khoảng 07 mét, T xuống xe đi lại phía xe rơ moóc thì phát hiện thấy anh Tuấn và chị Lê Thị Phương (sinh năm 1996, trú tại: xóm Thanh Bình, xã Hải Châu, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa) đang nằm ngủ trong ca bin, kính cửa xe bên phụ được kéo xuống một nửa. T trèo lên cửa xe, mở cửa rồi chui người vào trong ca bin thì lấy được tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A5- 2016 (của chị Phương) và 01 ví da của anh Tuấn, theo anh Tuấn khai bên trong có 5.000.000 đồng, nhưng T chỉ khai nhận bên trong có 1.600.000 đồng. Sau khi T lấy được tài sản thì bị anh Tuấn phát hiện và đập T, T nhảy xuống xe, anh Tuấn mở cửa xe nhảy xuống theo. Lúc này Hồ Quang H cầm kiếm, Bùi Huy P cầm bình xịt hơi cay xịt về phía anh Tuấn với mục đích ngăn cản không cho anh Tuấn đuổi theo T. Sau đó cả ba đối tượng chạy lên xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger do T1 điều khiển bỏ chạy về phòng trọ của T. Trên đường về, T lấy toàn bộ số tiền trong ví còn giấy tờ và ví da thì vứt ra đường. Chiếc điện thoại di động trộm cắp được, sáng ngày 23/7/2018, T đưa cho T1 đi bán được 1.200.000 đồng. Toàn bộ số tiền cướp được và tiền bán điện thoại các đối tượng sử dụng để ăn uống và chi tiêu cá nhân hết. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A5-2016 mà T lấy của chị Phương nhưng Hội đồng định giá tài sản thị xã Phổ Yên không định giá được do không có hóa đơn, chứng từ và hồ sơ liên quan đến tài sản bị chiếm đoạt.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 25/7/2018, Đào Xuân T, Hồ Quang H, Nguyễn Văn T1, Bùi Huy P tiếp tục đi xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger, BKS 29H- 11744, do T1 điều khiển đi từ phòng trọ của T ở Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh lên Thái Nguyên theo đường Quốc lộ 3 mới. Trên đường đi cả nhóm đỗ xe lại và dùng bộ BKS 29C- 02891 cài che lên BKS 29H- 11744. Khi đi qua nút giao Khu công nghiệp Yên Bình, thuộc xóm Ao Đình, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, thì phát hiện thấy chiếc xe tải BKS: 20C- 121.94 (loại xe 1,5 tấn) do anh Bùi Văn Tuấn (sinh năm 1983, trú tại: xóm Cầu Gỗ, xã Bảo Lý, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển đang đỗ bên đường nên các đối tượng đã rẽ sang đường gom gần Công ty Sam Sung và quay lại đỗ xe trước chiếc xe tải trên khoảng 05 mét. T xuống xe quan sát thì thấy anh Tuấn đang ngủ trong cabin xe tải, kính cửa xe bên lái được kéo xuống một nửa nên T đã trèo lên xe của anh Tuấn, chui người qua phần kính đã được kéo xuống vào trong cabin để tìm tài sản. Phát hiện cọc tiền được buộc bằng dây nịt để ở hộc đồ giữa ghế lái và ghế phụ của xe tải, T thò tay vòng qua người anh Tuấn để lấy tiền. Khi T cầm được cọc tiền thì anh Tuấn tỉnh dậy đã giữ được tay phải mà T đang cầm cọc tiền rồi giằng co với T. Thấy vậy, H xuống khỏi xe bán tải đang đỗ phía trước, cầm bình xịt hơi cay chạy đến chỗ cửa bên lái của xe anh Tuấn xịt hơi cay thẳng vào mặt anh Tuấn khiến anh Tuấn bị hơi cay phải buông tay T ra. T cầm tiền nhảy xuống khỏi xe tải và cùng H chạy lên chiếc xe bán tải do T1 điều khiển đi về phòng trọ của T. Theo anh Tuấn khai, số tiền anh Tuấn bị mất là 75.800.000 đồng

nhưng quá trình điều tra Đào Xuân T chỉ thừa nhận lấy được của anh tuần số tiền 34.000.000 đồng. Số tiền này T sử dụng 15.000.000 đồng trả tiền thuê xe, chia cho H và P mỗi người 1.000.000 đồng, chia cho T1 5.000.000 đồng, phần còn lại là của T. Đến ngày 02/8/2018, T và H bị triệu tập đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên làm việc và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. T1 và P sau đó cũng đã đến Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định ngoài hai vụ “Cướp tài sản” nêu trên, Đào Xuân T, Hồ Quang H, Nguyễn Văn T1 và Bùi Huy P còn khai nhận đã thực hiện nhiều hành vi phạm tội khác trên thành phố Hà Nội, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã có Công văn đề nghị các đơn vị trên rà soát xác minh để tiếp nhận điều tra giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) khẩu trang bằng vải, màu xanh- trắng; 03 (ba) đoạn kim loại màu trắng sáng có một đầu là hình trụ lục giác, một đầu nhọn, dẹt có chiều dài 7,8cm (thường gọi là vạm phá khóa); 01 (một) thanh kiếm có lưỡi bằng kim loại dài 57cm, chuôi bằng gỗ cuốn băng dính đen bên ngoài dài 22,5cm; 01 (một) thanh kim loại hình trụ dài 38cm, một đầu gắn móc bằng kim loại dài 03cm, một đầu cuốn băng dính đen dài 04cm, đường kính 0,4cm; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đỏ, trên mũ có chữ ECKO; 01 (một) mũ lưỡi trai màu nâu, bên trong mũ có ký hiệu GUCCI; 01 (một) thanh kiếm dài 49,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, một đầu nhọn, chuôi bằng gỗ cuốn vải màu đen bên ngoài dài 24,5cm; 01 (một) vỏ bao kiếm bằng gỗ sơn màu đen dài 53,8cm; 01 (một) bật cao su hình chữ Y bằng gỗ bên ngoài cuốn băng dính đen, hai đầu hình chữ Y được gắn dây cao su màu đỏ cam, hai dây cao su gắn với miếng vải màu xanh dài 23cm; 01 (một) túi vải màu đen có chữ DOLCE&GABBANA, bên trong có 11 (mười một) viên kim loại hình tròn, màu trắng dạng bị ve, đường kính 1,5cm; 01 (một) đèn pin, hình trụ màu đen dài 05cm; 01 (một) túi giả da màu đỏ, có ghi chữ Công ty Bảo hiểm AAA SGD Bảo hiểm AAA miền Bắc, kích thước (15 x 11)cm; 01 (một) vạm phá khóa; 01 (một) khuy áo; 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS1, mã số PS1A- 053721 bên trong chứa 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen; 01 (một) túi vải màu trắng, kích thước (32 x 23)cm, bên ngoài có chữ Dior, bên trong túi có 02 (hai) cuộn băng dính đen hình tròn, bên trong có ký hiệu Denka, đường kính 6,5cm; 01 (một) cuộn băng dính 2 mặt hình tròn, màu xanh, bên trong vòng tròn có ký hiệu 3M Mickey tape, đường kính 10cm; 01 (một) kim cách điện, tay nắm bằng nhựa màu đen, vàng, trên thân kim có ký hiệu Bosi, chiều dài 19,5cm; 01 (một) kim cắt có nắm tay bằng nhựa có chiều dài 16,5cm; 08 (tám) quả pin con thỏ; 01 thanh kim loại, một đầu nhọn dẹt, một đầu được cuốn băng băng dính màu đen, có buộc dây nịt màu vàng; 02 (hai) kẹp giấy màu đen, kích thước 2,5cm; 01 (một) tô vít, chuôi bằng nhựa màu đỏ đen, ký hiệu UUELIKE, dài 12cm, có đầu mỏ vít bằng kim loại, dài 12,8cm; 01 (một) tay cầm tô vít, màu trắng đỏ đen, có nhiều hình ngôi sao nhỏ, trên thân có chữ HUAYUE. Tất cả vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phổ Yên đang chờ làm thủ tục truy tố, xét xử đối với vụ án. Đối với 02 bộ biển kiểm soát: 01 bộ 29C- 028.91 có kích thước (47,5 x 10,15) và (28,5 x 20,3) và 01 bộ 29C- 629.90 có kích thước (47,5 x

10,15) và (28,5 x 20,3) Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Anh Tuấn yêu cầu Đào Xuân T cùng đồng phạm phải bồi thường số tiền 30.000.000đ (gồm chi phí điều bù tiền, tài sản bị mất và 02 tháng lương do anh Tuấn bị mất bằng lái xe không tìm lại được). Anh Bùi Văn Tuấn yêu cầu Đào Xuân T cùng đồng phạm phải bồi thường số tiền 75.800.000đ (mà anh Tuấn khai bị mất).

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSPY-TA ngày 30/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố Đào Xuân T, Hồ Quang H, Bùi Huy P, Nguyễn Văn T1 về tội: “Cướp tài sản” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Xuân T, Hồ Quang H, Bùi Huy P, Nguyễn Văn T1 phạm tội “Cướp cắp tài sản”.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm b, khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Đào Xuân T từ 10 đến 11 năm tù. Xử phạt Hồ Quang H từ 09 đến 10 năm tù. Xử phạt Bùi Huy P từ 09 đến 10 năm tù. Xử phạt Nguyễn Văn Thanh từ 09 đến 10 năm tù.

* Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công việc và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định của pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc gia đình bị cáo T, bị cáo H, bị cáo P, bị cáo T1 đã bồi thường cho người bị hại Bùi Văn Tuấn số tiền là 50.000.000 đồng. Bồi thường cho người bị hại Phạm Anh Tuấn và Lê Thị Phương số tiền là 7.000.000 đồng. Anh Phạm Anh Tuấn, chị Lê Thị Phương không có yêu cầu đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo. Tại phiên tòa anh Bùi Văn Tuấn yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 25.000.000 đồng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo chỉ thừa nhận được lấy của anh Bùi Văn Tuấn số tiền 34.000.000đ. Tại biên bản thỏa thuận lập ngày 27/3/2019 giữa anh Bùi Văn Tuấn và chị Phạm Thị Thu, anh Tuấn đã nhận của chị Phạm Thị Thu và gia đình các bị cáo số tiền 50.000.000đ và anh Tuấn không có đề nghị các bị cáo bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Bùi Văn Tuấn lại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 25.000.000đ đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận.

* Về vật chứng vụ án: Tịch tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng do có liên quan đến tội phạm.

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận, các bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng tội, không oan, xin được hưởng mức án thấp nhất và không có tranh luận gì

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên có sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay Đào Xuân T, Hồ Quang H, Bùi Huy P, Nguyễn Văn T1 thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với các bị cáo là đúng tội, không oan. Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên Đào Xuân T đã bàn bạc với Hồ Quang H, Nguyễn Văn T1 và Bùi Huy P cùng nhau lợi dụng đêm tối, sử dụng vũ khí và vũ lực đánh, uy hiếp rồi chiếm đoạt tài sản của các lái xe tải dừng nghỉ trên đường dọc các tuyến quốc lộ. Trong thời gian từ ngày 22/7/2018 đến ngày 25/7/2018, Đào Xuân T cùng đồng bọn đã thực hiện 02 vụ “Cướp tài sản” trên địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 22/7/2018, T, H, P, T1 đi xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, BKS: 29H- 117.44 lên Thái Nguyên theo hướng Quốc lộ 3 mới Hà Nội - Thái Nguyên. Khi đi đến gần khu vực Trạm dừng nghỉ Hải Đăng, thuộc địa phận xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện xe ô tô đầu kéo BKS: 97C- 016.18 kéo theo rơ moóc 97R- 000.31 do anh Phạm Anh Tuấn điều khiển đang dừng đỗ. T xuống xe trèo lên cabin xe ô tô do anh Tuấn điều khiển lấy tài sản là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), trong ví da của anh Tuấn và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A5- 2016 của chị Phương. Sau đó, do anh Tuấn phát hiện, T bỏ chạy, H cầm kiếm đe dọa, P dùng bình xịt hơi cay xịt về phía anh Tuấn nhằm ngăn cản không cho anh Tuấn đuổi theo T. Sau đó cả 3 đối tượng bỏ chạy thoát lên xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger do T1 điều khiển đi về phòng trọ của T. Số tiền cướp được và số tiền bán điện thoại di động 1.200.000 đồng cả nhóm sử dụng để ăn uống và chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 25/7/2018, Đào Xuân T, Hồ Quang H, Nguyễn Văn T1, Bùi Huy P tiếp tục đi xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger, BKS 29H- 117.44 lên Thái Nguyên theo đường Quốc lộ 3 mới Hà Nội - Thái Nguyên. Khi đi đến nút giao Khu công nghiệp Yên Bình, thuộc xóm Ao Đình, xã Tân Hương, thị

xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, thì phát hiện thấy xe tải BKS: 20C- 121.94 (loại 1,5 tấn) do anh Bùi Văn Tuấn điều khiển đang dừng đỗ bên đường. H, P ngồi trên xe cảnh giới còn T xuống xe, trèo sang cabin xe ô tô của anh Tuấn lấy tài sản thì phát hiện thấy cọc tiền được buộc bằng dây nịt để ở hộc đồ giữa ghế lái và ghế phụ của xe tải. T dùng tay lấy cọc tiền thì bị anh Tuấn phát hiện giữ lại. Thấy vậy, H chạy lại dùng bình xịt hơi cay xịt thẳng vào mặt anh Tuấn rồi cả hai bỏ chạy lên xe ô tô do T1 điều khiển đi về phòng trọ của T. Số tiền T và đồng bọn chiếm đoạt của anh Tuấn là 75.800.000đ (bảy mươi năm triệu tám trăm nghìn đồng) T sử dụng 15.000.000đ để trả tiền thuê xe, chia cho H và P mỗi người 1.000.000đ, chia cho T1 5.000.000đ, phần còn lại là của T.

Hành vi nêu trên của Đào Xuân T, Hồ Quang H, Bùi Huy P và Nguyễn Văn T1 đã phạm vào tội “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác

đ) Chiếm đoạt tài sản có trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng...”

Do vậy các bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân đi làm ăn.Các bị cáo đều biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý, hành vi đó phải được xử lý nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Vụ án có 04 bị cáo đồng phạm. Hội đồng xét xử đánh giá vai trò, mức độ nguy hiểm của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Bị cáo T là người khởi xướng, chủ mưu trong việc chiếm đoạt tài sản, là người phân công nhiệm vụ cho các bị cáo còn lại, là người chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, cũng là người thực hành tích cực và giữ vai trò chính trong vụ án nên phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc nhất. Bị cáo H, P, T1 là người tiếp nhận ý chí của T, là người thực hành tích cực trong việc cướp tài sản, cảnh giới cho nhau, sẵn sàng dùng hung khí nguy hiểm như kiếm, bình xịt hơi cay chống trả khi người bị hại phát hiện, truy đuổi, nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

[4]Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy: Bốn bị cáo đều là người có nhân thân rất xấu, đều đã bị Cơ quan Công an các quận, huyện của thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về các hành vi như “Hủy hoại tài sản của người khác”, “ Không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ theo quy

định”, “Trộm cắp tài sản”, “Hủy hoại tài sản và ném chất bẩn”. Nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân tốt, mà ngày càng mạnh dạn liều lĩnh hơn, thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội là “Cướp tài sản”, nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tích cực tác động đến người thân và gia đình của mình để bồi thường thiệt hại cho những người bị hại nên các bị cáo được hưởng chung 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51. Trong vụ án này các bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay anh Bùi Văn Tuấn đã thừa nhận được gia đình các bị cáo đã bồi thường cho số tiền là 50.000.000đ. Ghi nhận việc gia đình bị cáo T, bị cáo H, bị cáo P, bị cáo T1 đã bồi thường cho người bị hại Bùi Văn Tuấn số tiền là 50.000.000 đồng. Bồi thường cho người bị hại Phạm Anh Tuấn và Lê Thị Phương số tiền là 7.000.000 đồng. Anh Phạm Anh Tuấn, chị Lê Thị Phương không có yêu cầu đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo. Tại phiên tòa anh Bùi Văn Tuấn yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 25.000.000 đồng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo chỉ thừa nhận được lấy của anh Bùi Văn Tuấn số tiền 34.000.000đ. Tại biên bản thỏa thuận lập ngày 27/3/2019 giữa anh Bùi Văn Tuấn và chị Phạm Thị Thu, anh Tuấn đã nhận của chị Phạm Thị Thu và gia đình các bị cáo số tiền 50.000.000đ và anh Tuấn không có đề nghị các bị cáo bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Bùi Văn Tuấn yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 25.000.000đ Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

[6]Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công việc và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định của pháp luật.

[7]Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng do có liên quan đến tội phạm.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục để trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, ngăn ngừa tình trạng phạm tội. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa, xét thấy là phù hợp có căn cứ chấp nhận.

Trong vụ án này các bị cáo còn thực hiện hành vi cướp tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A5- 2016 của chị Lê Thị Phương. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án do không có các tài liệu liên quan đến định giá tài

sản nên Hội đồng định giá tài sản thị xã Phổ Yên không định giá được, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Anh Vũ Đình T, sinh năm 1982, HKTT: số 6/14/98 Nguyễn Ngọc Nại, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội là chủ xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát (BKS) 29H- 117.44 trình bày: Tôi có cho Đào Xuân T thuê một chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát (BKS) 29H- 117.44 từ ngày 17/7/2018 đến ngày 17/8/2018 có làm hợp đồng thuê xe trên với giá 700.000đ/01 ngày và T đã đặt cọc 30.000.000đ và 01 chứng minh thư nhân dân của Đào Xuân T. Anh Vũ Đình T không biết việc Đào Xuân T thuê xe ô tô để dùng vào việc phạm tội, do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh Vũ Đình T.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Xuân T, Hồ Quang H, Bùi Huy P, Nguyễn Văn T1 phạm tội "Cướp tài sản".

1/- Áp dụng điểm d,đ khoản 2 Điều 168; điểm b,skhoản 1Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đào Xuân T 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/8/2018.

Xử phạt Hồ Quang H 9 (chín) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/8/2018.

Xử phạt Bùi Huy P 9 (chín) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt Nguyễn Văn T1 9 (chín) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Đào Xuân T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Quyết định tạm giam bị cáo Hồ Quang H 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án

2/- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

3/-Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc gia đình bị cáo T, bị cáo H, bị cáo P, bị cáo T1 đã bồi thường cho người bị hại Bùi Văn Tuấn số tiền là 50.000.000 đồng. Bồi thường cho người bị hại Phạm Anh Tuấn và Lê Thị Phương số tiền là 7.000.000 đồng. Anh Phạm Anh Tuấn, chị Lê Thị Phương không có yêu cầu đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử không xem xét. Tại phiên tòa anh Bùi Văn Tuấn yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 25.000.000 đồng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận được lấy của anh Bùi Văn Tuấn số tiền 34.000.000đ. Tại biên bản thỏa thuận lập ngày 27/3/2019 giữa anh Bùi Văn Tuấn và chị Phạm Thị Thu, anh Tuấn đã nhận của chị Phạm Thị Thu và gia

định các bị cáo số tiền 50.000.000đ và anh Tuấn đã cam kết không có đề nghị các bị cáo bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Bùi Văn Tuấn yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 25.000.000đ Hội đồng xét xử không chấp nhận.

4/- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động SamSung màu đen, số imel1: 358059/08/069870/1; Imel2: 358060/08/069870/9, đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong; 01 điện thoại di động OPPO màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

Tịch tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng do có liên quan đến tội phạm như sau:

- 01 khẩu trang bằng vải màu xanh - trắng.
- 03 đoạn kim loại màu trắng sáng có một đầu là hình trụ lục giác, một đầu nhọn, dẹt, có chiều dài 7,8cm (thường gọi là vạm phá khóa).
- 01 thanh kiếm lưỡi bằng kim loại dài 57 cm, chuôi bằng gỗ cuốn băng dính đen bên ngoài, dài 22,5cm.
- 01 thanh kim loại hình trụ dài 38cm, một đầu gắn móc bằng kim loại dài 03cm, một đầu cuốn băng dính đen dài 04cm, đường kính 0,4cm.
- 01 mũ lưỡi trai màu đỏ, trên mũ có chữ ECKO.
- 01 mũ lưỡi trai màu nâu, bên trong mũ có kí hiệu GUCCI
- 01 thanh kiếm dài 49,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, một đầu nhọn, chuôi bằng gỗ cuốn vải màu đen bên ngoài, dài 24,5cm.
- 01 vỏ bao kiếm bằng gỗ sơn màu đen, dài 53,8cm.
- 01 bật cao su hình chữ Y bằng gỗ, bên ngoài cuốn băng dính đen, hai đầu hình chữ Y được gắn dây cao su màu đỏ cam, hai dây cao su gắn với miếng vải màu xanh dài 23cm.
- 01 túi vải màu đen, có chữ DOLCE&GABBANA, bên trong có 11 viên kim loại hình tròn, màu trắng dạng bi ve, đường kính 1,5cm.
- 01 đèn pin hình trụ, màu đen, dài 5cm.
- 01 túi giả da màu đỏ, có ghi chữ Công ty Cp Bảo hiểm AAA SGD Bảo hiểm AAA miền Bắc, kích thước (15x11)cm.
- 01 túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số NS4A-124897 bên trong chứa 01 vạm phá khóa.
- 01 túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số NS4A-124920 bên trong chứa 01 khuy áo.
- 01 túi niêm phong ký hiệu PS1, mã số PS1A-053721 bên trong chứa 01 mũ lưỡi trai màu đen.

- 01 túi vải màu trắng, kích thước (32x23)cm, bên ngoài có chữ Dior, bên trong túi có:
 - + 02 cuộn băng dính đen hình tròn, bên trong kí hiệu Denka, đường kính 6,5cm.
 - + 01 cuộn băng dính hai mặt hình tròn, màu xanh, bên trong ký hiệu 3M Mickey tape, đường kính 10cm.
 - + 01 kim cách điện, tay nắm bằng nhựa màu đen - vàng, trên thân kim có ký hiệu Bosi, chiều dài 19,5cm.
 - + 01 kim cắt có tay nắm bằng nhựa màu đen – vàng, dài 16,5cm.
 - + 08 quả pin con thỏ.
 - + 01 thanh kim loại một đầu nhọn dẹt, một đầu được cuốn bằng băng dính màu đen có buộc dây nịt màu vàng.
 - + 02 kẹp giấy màu đen, kích thước 2,5cm.
 - + 01 tô vít, chuôi bằng nhựa màu đỏ đen, ký hiệu UUELIKE, dài 12cm, có đầu mỏ vít bằng kim loại, dài 12,8cm.
 - + 01 tay cầm tô vít màu trắng, đỏ, đen, có nhiều hình ngôi sao nhỏ, trên thân có chữ HUAYUE.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 02/04/2019).

5/-Về án phí và quyền kháng cáo:Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự,Đào Xuân T, Hồ Quang H, Bùi Huy P, Nguyễn Văn T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, có mặt người bị hại Bùi Văn Tuấn. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại Phạm Anh Tuấn,Lê Thị Phương vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND, Tỉnh, thị xã;
- Công TTĐT Tòa án ND
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND các xã nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- Người TGTT khác;
- Lưu HS vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Ngọc

